

R

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điể m
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thôn g hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao

1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	Nhận biết: - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản Thông hiểu: - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nêu được chủ đề của văn bản. Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.	3 TN	5 TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một truyện cổ tích mà bản thân biết. Dùng ngôi thứ nhất chia sẻ và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5 TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

...Hai anh em lớn lên thì cha mẹ nối nhau qua đời. Cả anh lẫn em quyến luyến nhau không chịu rời nửa bước. Người cha trước khi mất có gửi gắm Tân cho một đạo sĩ họ Lưu. Nhưng khi Tân đến theo học thì Lang không chịu ở nhà một mình, chàng cũng cố xin cùng được học với anh một thể. Nhà họ Lưu có một cô con gái cũng cùng lứa tuổi với họ. Để tìm hiểu người nào là anh người nào là em, một hôm cô gái họ Lưu bày ra một mẹo nhỏ. Giữa lúc họ đang đói, nàng chỉ dọn cho họ một bát cháo với một đôi đũa. Đứng sau khe vách, nàng thấy người này nhường cháo cho người kia ăn. Nàng lẩm bẩm: - "À, ra anh chàng vui tính kia là anh!".

Từ đó giữa Tân và cô gái có nhiều cuộc gặp gỡ. Tình yêu giữa hai người mỗi ngày một khăng khít. Thấy thế, đạo sĩ họ Lưu vui lòng gả con cho Tân. Sau khi cưới, hai vợ chồng đến ở một ngôi nhà mới, có Lang ở chung.

Từ ngày lấy vợ, Tân tuy vẫn chiều chuộng em nhưng không âu yếm em như trước nữa. Trước kia Lang thường được anh chăm sóc nhưng bây giờ thì chàng có nhiều ngày cô đơn. Lang nhận thấy nhiều khi Tân muốn lánh mình. - "Phải rồi, anh ấy mê vợ quên ta". Trong lòng Lang đầy chán nản buồn bực.

Một hôm Lang và Tân cùng lên nương đến tối mịt mới về. Lang về trước. Chàng vừa bỏ chân lên ngưỡng cửa thì vợ Tân từ trong buồng chạy ra ôm chầm lấy mình. Lang kêu lên. Cái nhăm của chị dâu làm cho cả hai người cùng ngỡ ngàng xấu hổ. Giữa lúc đó thì Tân bước vào nhà. Từ đây Lang lại biết thêm một tính tình mới của anh. Tân ghen em. Cái ghen làm tăng thêm sự hững hờ của Tân đối với chàng. Lang vừa giận vừa thẹn. Chàng muốn bỏ nhà ra đi cho bỏ ghét. Một hôm trời mới mờ sáng, Lang quyết định khởi hành. Chàng cứ theo con đường mòn đi mãi, trong lòng đầy bức bối oán trách. Đi luôn mấy ngày đường, Lang tới bờ một con sông lớn. Thấy nước chảy xiết, chàng lấy làm ngại ngùng. Xung quanh không nghe qua một tiếng gà gáy chó sủa. Nhưng Lang quyết không chịu trở lại. Lang ngồi cúi gục trên bờ, ôm mặt khóc. Chàng khóc mãi, khóc mãi, đến nỗi những con chim đi kiếm ăn khuya vẫn còn nghe tiếng nước nổ. Sáng hôm sau, Lang chỉ còn là một cái xác không hồn. Chàng đã hóa đá...

(Nguyễn Đồng Chi, Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, Tập 1, tr.90-92, NXB Trẻ 2019).

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên trích từ văn bản nào?

- A. Thánh Gióng
- B. Sự tích trầu, cau và vôi
- C. Sự tích hồ Gươm
- D. Bánh chưng bánh giầy.

Câu 2 Văn bản trên thuộc thể loại gì?

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện đồng thoại
- C. Truyền thuyết
- D. Thần thoại.

Câu 3. Mối quan hệ giữa Tân và Lang như thế nào?

- A. Hàng xóm.
- B. Bạn bè.
- C. Ruột thịt.
- D. Người dưng.

- Câu 4.** Vì sao tình cảm giữa cô gái và Tân ngày càng khít với nhau?
 A. Tân đẹp trai. B. Tân nhường cháo cho Lang ăn.
 C. Tân là anh. D. Tân vui tính.
- Câu 5.** Từ khi Tân lấy vợ thì tình cảm dành cho Lang như thế nào?
 A. Chăm sóc Lang nhiều hơn. B. Ít quan tâm như trước kia.
 C. Không quan tâm đến Lang. D. Có hành động thờ ơ với Lang.
- Câu 6.** Tại sao vợ Tân lại ôm Lang như ôm chồng mình?
 A. Vì thương Lang.
 B. Vì Lang giống Tân.
 C. Vì Lang muốn cố tình để cho vợ Tân ôm.
 D. Vì trời tối nên vợ Tân không xác định là ai.
- Câu 7.** Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích trầu, cau và vôi* ?
 A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.
 B. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.
 C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ.
 D. Giải thích nguồn gốc tục ăn trầu của người Việt.
- Câu 8.** Kết thúc phần còn lại của truyện như thế nào?
 A. Một mình Lang hóa thành đá.
 B. Tân đi tìm Lang.
 C. Tân và Vợ Tân đi tìm Lang.
 D. Vợ Tân đi tìm Lang
- Câu 9.** Tình cảm của em sau khi đọc tác phẩm.
- Câu 10.** Em có nhận xét gì về tính cách của nhân vật Tân qua đoạn trích?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	A	0,5
	3	C	0,5
	4	C	0,5
	5	B	0,5
	6	D	0,5
	7	D	0,5
	8	C	0,5
	9	- HS nêu được tình cảm của mình khi đọc đoạn trích (văn bản) - Lí giải được lí do vì sao có tình cảm như thế.	1,0
	10	- Lúc chưa có vợ.	1,0

		- Lúc có vợ. - Lúc Lang bỏ nhà ra đi.	
II		VIẾT	4,0
		<i>Hình thức:</i> - Thể loại : Tự sự - Ngôi kể: Thứ 1. - Bố cục đầy đủ, mạch lạc. - Diễn đạt rõ ràng, biết hình thành các đoạn văn hợp lí. Không mắc lỗi về câu. - Rất ít lỗi chính tả. Ngôn ngữ trong sáng, có cảm xúc.	0,25
		- <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.	0,25
		a.Mở bài: - Giới thiệu câu chuyện . HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu chung của văn tự sự.	
		b. Thân bài : Kể lại diễn biến câu chuyện từ mở đầu đến kết thúc theo cốt truyện đã đọc/ nghe. - Đảm bảo đầy đủ các nhân vật và sự việc chính. - Đảm bảo thứ tự trước sau của sự việc. c. Kết bài : Kết thúc câu chuyện và nêu cảm nghĩ	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com
<https://www.vnteach.com>